

# Xin Chào Việt Nam

## Biến động thị trường

|                   | 16/06    | 1 ngày | 1T  | 3T  | YTD |
|-------------------|----------|--------|-----|-----|-----|
| VNIndex (điểm, %) | 1,338.11 | 1.7    | 2.8 | 0.1 | 5.6 |
| GTGD (tỷ đồng)    | 21,081   |        |     |     |     |
| VN30 (điểm, %)    | 1,420.35 | 1.4    | 2.6 | 1.8 | 5.6 |

## Các chỉ số

|                         | 16/06       | 1 ngày | 1T     | 3T     | YTD     |
|-------------------------|-------------|--------|--------|--------|---------|
| TPCP 1 năm (% ,đcb)     | 2.07        | 0.82   | (0.36) | 0.92   | 0.54    |
| TPCP 3 năm (% ,đcb)     | 2.30        | 0.40   | 0.43   | 0.84   | 1.63    |
| USD/VND (%)             | 26,075.00   | 0.00   | (0.49) | (2.08) | (2.26)  |
| JPY/VND (%)             | 180.29      | 0.41   | (0.61) | (4.63) | (9.87)  |
| EUR/VND (%)             | 30,111.00   | 0.25   | (2.80) | (7.52) | (11.86) |
| CNY/VND (%)             | 3,631.54    | 0.01   | (0.91) | (2.80) | (3.86)  |
|                         | Phiên trước | 1 ngày | 1T     | 3T     | YTD     |
| TPKB Mỹ 10 năm (% ,đcb) | 4.43        | (0.31) | (1.00) | 3.11   | (2.99)  |
| WTI (USD/thùng, %)      | 73.17       | 1.95   | 17.09  | 8.27   | 2.02    |
| Vàng (USD/oz, %)        | 3,400.91    | (0.59) | 4.91   | 13.40  | 30.21   |

## Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

| Mua ròng | (Tỷ đồng) | Bán ròng | (Tỷ đồng) |
|----------|-----------|----------|-----------|
| VSC      | 49.1      | VPB      | (201.9)   |
| PVD      | 48.1      | HPG      | (190.7)   |
| HVN      | 36.1      | FPT      | (178.2)   |
| HAH      | 36.0      | NVL      | (109.1)   |
| DBC      | 34.3      | GEX      | (107.8)   |

## Giao dịch khối ngoại

| Mua ròng | (Tỷ đồng) | Bán ròng | (Tỷ đồng) |
|----------|-----------|----------|-----------|
| FPT      | 314.2     | STB      | (65.5)    |
| VPB      | 204.0     | VCI      | (56.8)    |
| HPG      | 181.2     | PVD      | (54.3)    |
| NVL      | 116.7     | HVN      | (42.5)    |
| MWG      | 111.2     | VHM      | (39.8)    |

## Biến động theo ngành

| Top 5 ngành tăng     | %    | Top 5 ngành giảm   | %      |
|----------------------|------|--------------------|--------|
| Dịch vụ tiêu dùng    | 6.49 | Dịch vụ thương mại | (0.29) |
| Năng lượng           | 5.93 | Vận tải            | 0.00   |
| Bảo hiểm             | 3.94 | Ô tô & phụ tùng    | 0.32   |
| Phần cứng & thiết bị | 3.16 | Dịch vụ viễn thông | 0.37   |
| Hàng không thiết yếu | 2.96 | Tiện ích           | 0.45   |

## CÓ GÌ HÔM NAY?

### Nhận định thị trường & Tin tức

- Nhận định thị trường:** Sắc xanh trở lại

### Vĩ mô & Chiến lược

- Chứng quyền có bảo đảm:** Chứng quyền tăng giá gia tăng đáng kể

### Lịch sự kiện

## Ước tính tổng lợi nhuận doanh nghiệp các cổ phiếu trong VN30

|      | LNHH<br>(Tỷ đồng) | LN ròng<br>(Tỷ đồng) | Tăng EPS<br>(% n/n) | PE<br>(x) | PB<br>(x) | EV/EBITDA<br>(x) | ROE<br>(%) |
|------|-------------------|----------------------|---------------------|-----------|-----------|------------------|------------|
| 2022 | 2,063             | 277                  | 116.6               | 9.8       | 1.6       | 1.4              | 18.4       |
| 2023 | 2,334             | 277                  | 102.0               | 11.7      | 1.6       | 1.3              | 14.3       |
| 2024 | 2,046             | 334                  | 123.1               | 11.7      | 1.6       | 1.5              | 14.8       |
| 2025 | 2,046             | 366                  | 126.7               | 11.2      | 1.7       | 1.5              | 15.2       |

Nguồn: KIS Research, Bloomberg

## Các chỉ báo vĩ mô Việt Nam

|                             | 2Q23   | 3Q23   | 4Q23   | 1Q24   | 2Q24   | 3Q24   | 4Q24   |
|-----------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|
| GDP (% n/n)                 | 431.0  | 5.5    | 6.7    | 5.7    | 6.9    | 7.4    | 7.6    |
| Cán cân thương mại (tỷ USD) | 7.7    | 8.7    | 6.6    | 8.1    | 4.2    | 8.9    | 4.0    |
| CPI (% n/n. TB)             | (0.1)  | 2.4    | 0.4    | 3.8    | 4.4    | 3.5    | 2.9    |
| Tín dụng (%)                | 9.3    | 10.0   | 13.5   | 12.5   | 15.3   | 16.1   | 13.8   |
| USD/VND (tỷ)                | 23,571 | 23,925 | 24,379 | 24,786 | 25,458 | 24,093 | 25,386 |
| GDP Mỹ (% n/n)              | 2.4    | 4.9    | 3.3    | 1.6    | 1.9    | 2.8    | 2.5    |
| GDP Trung Quốc (% n/n)      | 7.2    | 4.9    | 5.2    | 4.9    | 4.7    | 4.6    | 4.8    |

Nguồn: KIS Research, Bloomberg

VUI LÒNG THAM KHẢO NGUYÊN TẮC KHUYẾN NGHỊ, THÔNG TIN CÔNG KHAI VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM Ở CUỐI BÁO CÁO

## Nhận định thị trường & Tin tức

### Nhận định thị trường

#### Sắc xanh trở lại

Thị trường ghi nhận tăng điểm mạnh mẽ trở lại sau khi đối mặt với áp lực bán mạnh trước đó do ảnh hưởng từ tin tức vĩ mô. Đáng chú ý, nhóm ngành Dầu khí tiếp tục là tâm điểm khi ghi nhận nhiều mã cổ phiếu tăng trưởng tích cực.

Kết phiên, VNIndex tăng 1.72%, đóng cửa ở ngưỡng 1,338 điểm. Trong khi đó, VN30Index tăng 1.37%, đóng cửa tại 1,420 điểm. Khối lượng và giá trị giao dịch trong phiên đạt 853 triệu cổ phiếu/21,081 tỷ đồng, gần như không đổi so với trung bình của năm phiên giao dịch trước đó.

Khối ngoại mua ròng, với hơn 985 tỷ đồng, ở các mã FPT, VPB và HPG với giá trị lần lượt là 314 tỷ đồng, 204 tỷ đồng và 181 tỷ đồng. Ngược lại, họ tập trung bán ròng vào các mã STB, VCI và PVD với giá trị lần lượt là 65 tỷ đồng, 56 tỷ đồng và 54 tỷ đồng.

Ngân hàng có tỷ suất sinh lời tốt, ở VPB (+3.58%), TCB (+3.53%), VIB (+2.23%), SHB (+1.55%), STB (+1.34%), ACB (+1.19%), MBB (+1.01%), CTG (+1.00%), BID (+0.84%), TPB (+0.76%), VCB (+0.71%), HDB (+0.69%) và LPB (+0.16%).

Chứng khoán đóng cửa trong sắc xanh, bao gồm VND (+4.02%), SSI (+3.02%), MBS (+2.65%), SHS (+2.34%), VIX (+2.31%), HCM (+1.98%) và VCI (+1.56%).

Dầu khí ghi nhận tăng điểm, với GAS (+6.99%), PLX (+6.90%), PVD (+6.85%), PVS (+5.75%) và BSR (+5.41%).

Bên cạnh đó, dòng vốn còn đổ vào các cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH (+4.67%), FPT (+3.12%), GVR (+2.23%), MSN (+2.14%), MWG (+1.74%), VNM (+1.44%), HPG (+1.33%) và SAB (+0.92%).

Sau khi lực cầu bắt đáy xuất hiện vào cuối phiên trước, giúp chỉ số thu hẹp đáng kể đà giảm, thị trường đã nối tiếp với một phiên tăng mạnh vào hôm qua. Điều này hàm ý rằng tín hiệu tích cực đang dần hình thành. Do vậy, nhà đầu tư có thể cân nhắc mở một phần vị thế trong danh mục đầu tư của mình.

## Vĩ mô & Chiến lược

### Chứng quyền có bảo đảm

#### Chứng quyền tăng giá gia tăng đáng kể

Trong tuần 24, thanh khoản trên thị trường tiếp tục ghi nhận tăng trưởng nhẹ. Cụ thể, khối lượng và giá trị giao dịch trong tuần ghi nhận ở mức 219.1 triệu chứng quyền/237.6 tỷ đồng, lần lượt tăng 6.0%/15.9% so với tuần liền trước.

Đối với giá trị giao dịch theo tài sản cơ sở, STB và VHM là những tài sản cơ sở có chứng quyền thu hút phần lớn hoạt động giao dịch với 29% tổng giá trị giao dịch. Xếp sau đó là các chứng quyền của các cổ phiếu như MWG, HPG, MBB, TCB và VIC.

Đối với các mã chứng quyền có thời gian đáo hạn trên 1 tháng, biến động tăng ghi nhận ở các mã CVRE2408 (+87.0%), CSTB2505 (+69.8%) và CSTB2507 (+50.5%). Ở hướng ngược lại, biến động giảm ghi nhận ở các mã CVRE2407 (-68.4%), CMBB2505 (-45.5%) và CVIC2506 (-35.0%).

Tuy số lượng chứng quyền giảm giá vẫn chiếm ưu thế, nhưng diễn biến trong tuần qua cho thấy tín hiệu khả quan khi số lượng chứng quyền tăng giá cải thiện đáng kể cùng với sự gia tăng nhẹ về thanh khoản trên thị trường. Dựa trên kết quả định giá bằng mô hình Black-Scholes, một số mã chứng quyền đang được định giá thấp (undervalued), nổi bật gồm: CVIC2505, CVHM2408 và CVIV2506. Ở hướng ngược lại, các mã như CVHM2511, CVRE2511 và CMBB2510 đang trong trạng thái bị định giá cao (overvalued), theo thống kê trên tổng số 205 mã chứng quyền được định giá.

## Lịch sự kiện

### ► Lịch sự kiện

| Ngày GDKHQ | Ngày thực hiện | Mã  | Sàn   | Nội dung sự kiện                   | Tỷ lệ thực hiện | Giá trị |
|------------|----------------|-----|-------|------------------------------------|-----------------|---------|
| 17/06/2025 | 18/07/2025     | VNP | UPCoM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp) | 20.00%          | 2000    |
| 17/06/2025 | 17/06/2025     | THG | HOSE  | Phát hành cổ phiếu                 | 20.00%          |         |
| 17/06/2025 | 23/07/2025     | THG | HOSE  | Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp) | 10.00%          | 1,000   |
| 17/06/2025 | 04/07/2025     | SAC | UPCoM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (880/cp)  | 8.80%           | 880     |
| 17/06/2025 | 22/07/2025     | CTB | HNX   | Đại hội Cổ đông Bất thường         |                 |         |
| 17/06/2025 | 26/06/2025     | VOC | UPCoM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp) | 10.00%          | 1,000   |
| 17/06/2025 | 15/07/2025     | KLB | UPCoM | Đại hội Cổ đông Bất thường         |                 |         |
| 17/06/2025 | 15/07/2025     | AVG | UPCoM | Đại hội Cổ đông Bất thường         |                 |         |
| 18/06/2025 |                | BCM | HOSE  | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản    |                 |         |
| 18/06/2025 | 13/07/2025     | VRE | HOSE  | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản    |                 |         |
| 18/06/2025 | 24/07/2025     | SBD | UPCoM | Đại hội Đồng Cổ đông               |                 |         |
| 19/06/2025 | 18/07/2025     | SFG | HOSE  | Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)  | 5.00%           | 500     |
| 19/06/2025 | 19/06/2025     | KHS | HNX   | Phát hành cổ phiếu                 | 15.00%          |         |
| 19/06/2025 | 15/07/2025     | TVM | UPCoM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)  | 5.00%           | 500     |
| 19/06/2025 | 21/07/2025     | HLC | HNX   | Trả cổ tức bằng tiền mặt (800/cp)  | 8.00%           | 800     |
| 19/06/2025 | 24/07/2025     | TCH | HOSE  | Đại hội Đồng Cổ đông               |                 |         |
| 19/06/2025 | 11/07/2025     | TEL | UPCoM | Đại hội Cổ đông Bất thường         |                 |         |
| 19/06/2025 | 21/07/2025     | CSV | HOSE  | Đại hội Cổ đông Bất thường         |                 |         |
| 19/06/2025 |                | ABA | UPCoM | Đại hội Đồng Cổ đông               |                 |         |
| 19/06/2025 | 17/10/2025     | CSV | HOSE  | Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp) | 10.00%          | 1000    |
| 19/06/2025 | 25/07/2025     | HLV | UPCoM | Đại hội Đồng Cổ đông               |                 |         |
| 19/06/2025 | 27/06/2025     | CDH | UPCoM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)  | 5.00%           | 500     |
| 20/06/2025 | 30/06/2025     | VTE | UPCoM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (22.6/cp) | 0.23%           | 22      |
| 20/06/2025 |                | VE9 | UPCoM | Đại hội Cổ đông Bất thường         |                 |         |
| 20/06/2025 | 25/07/2025     | PLO | UPCoM | Đại hội Đồng Cổ đông               |                 |         |
| 20/06/2025 | 18/07/2025     | DDV | UPCoM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (900/cp)  | 9.00%           | 900     |

**■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.

**■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới**

- Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

**■ Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2025 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.